

Bản án số: 134/2022/HNGĐ-ST

Ngày 17/8/2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trình Minh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Hà.

Ông Hồ Công Luận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Lệ Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 110/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kim T, sinh năm: 1990.

- Bị đơn: Anh Đinh Xuân T, sinh năm: 1989.

Cùng địa chỉ: Khối phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Chị T, anh T có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ nguyên đơn chị Nguyễn Kim T trình bày:

Chị và anh Đinh Xuân T tự nguyện tìm hiểu, xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam vào năm 2018. Cuộc sống chung giữa chị và anh T không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh chị tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh chị đã không sống chung với nhau từ tháng 10 năm 2020 đến nay. Hiện nay chị cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn

nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị và anh T có một người con chung là Đinh Nữ Xuân P, sinh ngày 11/10/2018. Sau khi ly hôn, chị thống nhất theo nguyện vọng của anh T, giao cháu P cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi, chị không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản khi ly hôn: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo các lời khai có trong hồ sơ, bị đơn anh Đinh Xuân T trình bày:

Anh và chị Nguyễn Kim T kết hôn vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Trong thời gian chung sống, vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, chị T đã bỏ nhà đi từ năm 2019 đến nay cũng từ đó vợ chồng đã không sống chung với nhau. Hiện nay anh cảm thấy tình cảm giữa anh và chị T đã không còn, nên anh thống nhất yêu cầu xin ly hôn của chị T.

Về con chung: Anh và chị T có một người con chung như chị T đã trình bày, sau khi ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi, anh không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản khi ly hôn: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xử cho chị Nguyễn Kim T ly hôn với anh Đinh Xuân T; về con chung: Giao cháu Đinh Nữ Xuân P, sinh ngày 11/10/2018 anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, chia tài sản khi ly hôn: Anh chị không yêu cầu giải quyết nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Kim T và anh Đinh Xuân T đều có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh T là đúng quy định tại khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Kim T và anh Đinh Xuân T kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam vào ngày 09/7/2018. Việc kết hôn giữa chị T và anh T là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký theo đúng quy định của pháp luật nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Qua lời khai của chị T và anh T thể hiện: Trong thời gian chung sống, giữa anh chị có xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng thường hay cãi vã. Đến năm 2019 thì mâu thuẫn trầm trọng, chị T và anh T đã không còn sống chung với nhau. Xét thấy, chị T, anh T không còn chung sống với nhau, không thực hiện quyền và nghĩa vụ của vợ chồng trên thực tế dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị T có yêu cầu xin ly hôn và anh T cũng thống nhất nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị T ly hôn với anh T là phù hợp với thực tế, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Từ khi chị T và anh T không sống cùng với nhau, cháu Đinh Nữ Xuân P sống cùng anh T, anh chị đều có nguyện giao cháu P cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, xét thấy yêu cầu về con chung của nguyên đơn đã được bị đơn thống nhất, đồng thời phù hợp với thực tế, đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về chia tài sản khi ly hôn: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

[5] Từ những nhận định nêu trên, xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Kim T đối với anh Đinh Xuân T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Kim T được ly hôn với anh Đinh Xuân T.

2. Về con chung: Giao cháu Đinh Nữ Xuân P, sinh ngày 11/10/2018 cho anh Đinh Xuân T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi, chị Nguyễn Kim T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Kim T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0008769 ngày 05/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước. Chị T đã nộp đủ án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Chi cục T.H.A huyện Tiên Phước;
- UBND TT Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trình Minh Hùng

